

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị H, sinh năm 2002;
Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Đình S, sinh năm 1999;
Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị H và anh Hồ Đình S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Hồ Thị Thảo N, sinh ngày 09/9/2020 cho chị Hồ Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến lúc 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh S, vì chưa chị H yêu cầu.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.2. Về tài sản: Chị H và anh S đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị H thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm mười nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0005911 ngày 06/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo và kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Ngọc (nơi ĐKKH năm 2020);
- Lưu hồ sơ - VP.

THẨM PHÁN

Hồ Diên Tuấn